

Bản án số: 89/2020/HS-ST
Ngày 04-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Nguyên Lương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

HUỲNH THANH H, tên gọi khác: Mèo; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 14/6/1987 tại thành phố Đà Nẵng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: K92/6 đường L, phường G, quận K, thành phố Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo.

Trình độ văn hóa: 04/12.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Con ông: Huỳnh Thanh P1 (đã chết), con bà: Lê Thị P2 (sinh năm 1961).

Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 2.

Tiền án:

- Ngày 21/6/2007 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 và 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản quy định khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt buộc H phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 10 năm tù theo Bản án số

44/2007/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/5/2015. Chưa được xóa án tích.

- Ngày 19/01/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm a, c (Tái phạm nguy hiểm), e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 21/2017/HSPT. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/12/2019. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/8/2005, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 63/2005/HSST. (Tại thời điểm phạm tội, H là người dưới 18 tuổi phạm tội ít nghiêm trọng, do đó căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự thì H được coi là không có án tích đối với bản án này).

* Ngày 24/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định khởi tố bị can số 44 đối với Huỳnh Thanh H về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/3/2020; có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Chị Huỳnh Thị Thanh N, sinh năm 1985; Địa chỉ: K92/6 đường L, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Huỳnh Thiên N1, sinh năm 1996; Địa chỉ: K92/6 đường L, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh H sinh sống cùng với gia đình và chị ruột Huỳnh Thị Thanh N. Khoảng 13 giờ ngày 18/9/2019, H đi bộ về nhà tại địa chỉ K92/6 L, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì thấy cửa nhà khóa nên trèo lên tầng 2 và đi qua cửa sổ để vào phía trong nhà. Sau khi vào trong, H đi lên tầng 3 tắm rửa và để lại 01 áo thun màu đen tại phòng tắm. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, một người tên D (không rõ lai lịch, địa chỉ) gọi điện thoại cho H để đòi nợ. Do không có tiền trả nợ nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong nhà để bán lấy tiền trả nợ. H xuống tầng 2 rồi vào phòng ngủ của chị N lấy trộm 01 dây chuyền bằng vàng, 01 lắc chân bằng vàng, 04 nhẫn bằng vàng, 01 mặt dây chuyền bằng vàng hình tượng phật, 01 đôi bông tai bằng vàng. Sau khi trộm cắp xong, H khai đem tài sản trộm cắp được đến bán tại tiệm vàng V – địa chỉ: 364 đường H, thành phố Đà Nẵng được số tiền 11.500.000đồng. Số tiền có được, H trả nợ cho D số tiền 11.000.000đồng, còn lại 500.000đồng H tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 22/9/2019, chị Huỳnh Thị Thanh N đến Công an phường Thạc Gián trình báo vụ việc và giao nộp 01 áo thun bản màu đen (Chị N khai là áo của Huỳnh Thanh H; Trước khi đi vào thành phố Hồ Chí Minh chị N đã dọn dẹp sạch sẽ, không có quần áo bản trong nhà).

Vật chứng tạm giữ: 01 áo thun màu đen của Huỳnh Thanh H. (Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

Bản Kết luận định giá ngày 31/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xác định: 01 sợi dây chuyền vàng 18K (có trọng lượng 07 phân) trị giá 1.855.000đồng, 01 lắc chân vàng 18K (có trọng lượng 5 phân) trị giá 1.325.000đồng, 04 nhẫn vàng 18K (trọng lượng mỗi cái 03 phân) trị giá 3.180.000đồng, 01 mặt dây chuyền vàng 18K (có trọng lượng 01 chỉ) trị giá 2.650.000đồng, 01 đôi bông tai bằng vàng 18K (có trọng lượng 05 phân) trị giá 1.3250.000đồng. Hội đồng định giá tài sản kết luận giá trị các tài sản trên là **10.335.000đồng**. (Các tài sản trên chưa thu hồi được).

Ngày 06/3/2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã tiến hành lập biên bản dẫn giải và cho đối tượng Huỳnh Thanh H tự vẽ sơ đồ địa điểm, hướng đi khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà số K92/6 L, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

* Về trách nhiệm dân sự: Huỳnh Thanh H đã tác động mẹ ruột là bà Lê Thị P2 (Sinh năm: 1961, trú: K92/6 L, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) tự nguyện bồi thường số tiền 10.335.000 đồng. Chị Huỳnh Thị Thanh N đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra, Huỳnh Thanh H khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị P2 là mẹ của Huỳnh Thanh H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 10.335.000đồng. Chị Huỳnh Thị Thanh N đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo 01 áo thun màu đen. (Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 15 giờ ngày 18/9/2019, tại nhà số K92/6 đường L, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Huỳnh Thanh H có hành vi trộm cắp 01 sợi dây chuyền vàng 18K (có trọng lượng 07 phân) trị giá 1.855.000đồng, 01 lắc chân vàng 18K (có trọng lượng 5 phân) trị giá 1.325.000đồng, 04 nhẫn vàng 18K (trọng lượng mỗi cái 03 phân) trị giá 3.180.000đồng, 01 mặt dây chuyền vàng 18K (có trọng lượng 01 chỉ) trị giá 2.650.000đồng, 01 đôi bông tai bằng vàng 18K (có trọng lượng 05 phân) trị giá 1.3250.000đồng của chị Huỳnh Thị Thanh N. Tổng giá trị tài sản H trộm cắp là 10.335.000đồng.

[2] Hành vi của Huỳnh Thanh H là lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của người khác đã dùng thủ đoạn lén lút chiếm đoạt tài sản, bản thân bị cáo có 02 tiền án về tội xâm phạm sở hữu chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người khác lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để chiếm đoạt. Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, đang trong độ tuổi lao động và đầy đủ sức khỏe để lao động thu nhập được những đồng lương chân chính nhưng vì muốn có nhiều tiền để tiêu xài mà không cần bỏ sức lao động nên đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt tài sản để phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án về tội xâm phạm sở hữu chưa được xóa án tích, đã từng đi chấp hành án nhiều lần nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội nên Hội đồng xét xử thấy cần phải quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm mục đích răn đe và giáo dục.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị P2 là mẹ của Huỳnh Thanh H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 10.335.000 đồng. Chị Huỳnh Thị Thanh N

đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo thun màu đen của Huỳnh Thanh H không phải là phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp với Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/7/2020.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

[8] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H 3 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giam 24/3/2020.

4. Xử lý vật chứng: Trả lại cho Huỳnh Thanh H 01 áo thun màu đen hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/7/2020.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Công an quận Thanh Khê;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án

Phạm Thị Ngọc Hà